TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 06 tháng 01 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Tuấn

2. Ông Nguyễn Văn Hợi

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh – Thư ký Toà án nhân dân huyện P, Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 159/2022/HSST ngày 20/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 166/2022/QĐXXST - HS ngày 23/12/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN XUÂN V;** Tên gọi khác: Trần Thanh V; Sinh năm 1979, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm N, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Sán Chỉ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn N, sinh năm 1944; Con bà: Nịnh Thị C, Sinh năm 1944; Vợ: Hoàng Thị L, Sinh năm 1980; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2003.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 12/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng. Ngày 04/4/2020 V chấp hành xong.

Bị cáo TRẦN XUÂN V bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện P.

(Có mặt tại phiên tòa).

Người chứng kiến:

1. Anh Dương Văn S, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm G, xã Ú, huyện P, Thái Nguyên.

2. Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm L, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 22/9/2022, tổ công tác Công an xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường tỉnh lộ 266 đoạn thuộc Xóm G, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiếp cận và yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên này tự khai tên TRẦN XUÂN V, sinh năm 1979, trú tại: xóm N, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên và tự giác lấy từ túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho Công an. V khai nhận đó là ma túy Heroine của V mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong vật chứng đưa V về trụ sở để hoàn thiện hồ sơ. Sau đó bàn giao V cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Cùng ngày 22/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P phối hợp cùng Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong vật chứng cân xác định: Toàn bộ số chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A có khối lượng 0,179 gam, lấy toàn bộ 0,179 gam chất bột dạng cục màu trắng trên niêm phong vào bì thư ký hiệu A1 làm mẫu gửi giám định.

Tại bản kết luận số 1514/KL – KTHS ngày 30/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong bì thư niêm phong ký hiệu A1 là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,179 gam.

Tại Cơ quan điều tra, TRẦN XUÂN V khai nhận: Bản thân V là người nghiện chất ma túy, khoảng 14 giờ ngày 22/9/2022 khi V đang đứng một mình tại khu vực đường tròn Điềm Thụy, huyện P, tỉnh Thái Nguyên thì có một người đàn ông V không biết rõ tên, tuổi địa chỉ ở đâu rủ V đi mua ma túy để sử dụng. V đồng ý rồi ngồi lên xe mô tô của người này đi đến khu vực Xóm G, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Đi đến khu vực Xóm G, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên V

xuống xe và đưa cho người này 100.000 đồng để người này đi tìm mua ma túy hộ, còn V đứng đợi ở đó. Khoảng 10 phút sau thì người đàn ông này quay lại và đưa cho V 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Nhận được ma túy V cất vào túi quần bên phải đang mặc, còn người đàn ông kia điều khiển xe mô tô đi đâu V không biết. Khi V đang đứng ở rìa đường thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Lời khai nhận tội của V phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong dán kín ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,175 gam mẫu A1 hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 hiện đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 10/CT- VKSPB, ngày 16/12/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo TRẦN XUÂN V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo TRẦN XUÂN V thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị với Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo TRẦN XUÂN V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong dán kín ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,175 gam mẫu A1 hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí HSST xung quỹ Nhà nước.

Thông báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra Công an huyện P, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và các vật chứng có trong hồ sơ của vụ án, do đó có đủ căn cứ để khẳng định:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/9/2022, tại khu vực đường tỉnh lộ 266 đoạn thuộc Xóm G, xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. TRẦN XUÂN V là người nghiện chất ma túy đang có hành vi tàng trữ trên người 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,179 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an xã Ú, huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng. Hành vi đó của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a)...

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội, gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình

sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không cai nghiện được mà vẫn tiếp tục đi vào con đường sử dụng ma túy, điều này chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật và tác hại của ma túy, vì vậy HĐXX sẽ có hình phạt nghiêm khắc, đảm bảo tính răn đe của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội lẽ ra cần phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước, nhưng qua xác minh bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong dán kín ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,175 gam mẫu A1 hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo như đề nghị về tội danh, mức hình phạt, điều luật áp dụng, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy (Heroine), V khai đã đi cùng một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể và đưa tiền cho người này để nhờ mua hộ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ để xác minh xử lý theo quy định.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo TRẦN XUÂN V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt chính: Xử phạt TRẦN XUÂN V 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/9/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) bì niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu Al, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,175 gam ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 vụ TRẦN XUÂN V sinh năm 1979.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/11/2022 giữa Công an huyện P và Chi cục thi hành án huyện P, tỉnh Thái Nguyên).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo TRẦN XUÂN V phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung quỹ Nhà Nước.

6. Thông báo quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND tỉnh Thái Nguyên;
- VKS ND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Minh Huệ